| | |
|---|---|
| **UỶ BAN NHÂN DÂN**<br>**TỈNH THÁI BÌNH** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 1993 /QĐ-UBND | *Thái Bình, ngày 08 tháng 9 năm 2014* |

# QUYẾT ĐỊNH
## Về việc ban hành Nội quy kỳ thi tuyển công chức tỉnh Thái Bình năm 2014.

## CHỦ TỊCH UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI BÌNH

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức ngày 13 tháng 11 năm 2008;

Căn cứ Nghị định số 24/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2010 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức;

Căn cứ Thông tư số 13/2010/TT-BNV ngày 30 tháng 12 năm 2010 của Bộ Nội vụ quy định chi tiết một số điều về tuyển dụng và nâng ngạch công chức của Nghị định số 24/2010/NĐ-CP;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 435/TTr-SNV ngày 29 tháng 8 năm 2014,

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Nội quy kỳ thi tuyển công chức tỉnh Thái Bình năm 2014.

**Điều 2.** Giám đốc Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện Quyết định này.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Chủ tịch Hội đồng thi tuyển công chức tỉnh, cán bộ, công chức, viên chức có liên quan và thí sinh dự kỳ thi tuyển công chức tỉnh Thái Bình năm 2014 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

| | |
|---|---|
| ***Nơi nhận:***<br>- Như Điều 3;<br>- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;<br>- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;<br>- Cổng thông tin điện tử của tỉnh;<br>- Lưu: VT, NC. | **CHỦ TỊCH**<br><br><br>**Phạm Văn Sinh** |

# NỘI QUY
# KỲ THI TUYỂN CÔNG CHỨC TỈNH THÁI BÌNH NĂM 2014

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 1998/QĐ-UBND ngày 08 tháng 9 năm 2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình)*

**Điều 1. Quy định đối với thí sinh tham dự kỳ thi**

1. Thi trắc nghiệm trên máy tính

a) Phải có mặt tại phòng thi theo đúng ngày, giờ quy định. Thí sinh đến chậm quá 5 phút kể từ khi giám thị cho phép thí sinh đăng nhập vào hệ thống thi trắc nghiệm trên máy tính thì không được dự thi môn đó. Nếu thí sinh vắng mặt môn thi trắc nghiệm thì sẽ không được tham gia các môn thi khác.

b) Xuất trình Giấy chứng minh nhân dân hoặc một trong các loại giấy tờ tuỳ thân hợp pháp khác (có dán ảnh) để giám thị phòng thi đối chiếu khi gọi vào phòng thi.

c) Phải sử dụng đúng số tài khoản đã được giám thị cấp để truy cập vào hệ thống phần mềm thi trắc nghiệm trên máy tính và ngồi đúng máy tính đã được phân công.

d) Trước khi làm bài thi trên máy tính, thí sinh phải nhập đúng số tài khoản đã được cung cấp để bắt đầu thực hiện từng môn thi.

đ) Không mang vào phòng thi các loại tài liệu, điện thoại, máy ảnh, phương tiện kỹ thuật thu, phát truyền tin, phương tiện sao chép dữ liệu bên ngoài như: USB Flash, USB HDD..., các thiết bị ghi âm, ghi hình, thiết bị chứa đựng thông tin và các vật dụng khác có thể lợi dụng để làm bài thi.

e) Giữ trật tự và không hút thuốc trong phòng thi.

f) Nghiêm cấm mọi hình thức thi hộ, thi kèm. Thí sinh phải tuân thủ mọi sự hướng dẫn của giám thị. Thí sinh không được nhìn bài của thí sinh khác, không được trao đổi trong khi thi và không thực hiện các hành vi gian lận khác.

g) Chỉ được phép sử dụng hệ thống thi trắc nghiệm trên máy tính. Ngoài ra, thí sinh không được sử dụng bất cứ ứng dụng nào khác của máy tính.

h) Trong quá trình làm bài thi, nếu máy tính hỏng do nguyên nhân khách quan, thí sinh được chuyển sang máy tính khác để tiếp tục làm bài thi của mình. Thí sinh được cộng thêm thời gian làm bài thi bằng thời gian di chuyển từ máy tính hỏng sang máy tính khác, việc cộng thêm thời gian làm bài thi của thí sinh do máy chủ tự điều chỉnh. Trường hợp thí sinh được chuyển sang máy tính khác để làm bài thi, nếu máy tính khác lại tiếp tục hỏng do nguyên nhân khách quan thì thí sinh được chuyển sang ca thi cuối cùng.

i) Chỉ được phép rời khỏi phòng thi sau khi kết thúc ca thi và ký xác nhận vào bản danh sách theo dõi thi. Nghiêm cấm mọi hình thức ký thay. Sau khi nộp bài thi, nếu thí sinh không ký vào bản danh sách theo dõi thi thì thí sinh sẽ nhận

điểm không (0) hoặc giám thị phát hiện thí sinh ký thay thì kết quả thi của thí sinh ký thay và thí sinh được ký thay sẽ bị hủy.

k) Nếu thí sinh cần hỏi điều gì với giám thị phải hỏi công khai. Trường hợp ốm đau bất thường phải báo cáo giám thị và giám thị phòng thi phải báo ngay cho Trưởng ban coi thi xem xét, giải quyết. Trong suốt thời gian làm bài, thí sinh không được ra ngoài phòng thi.

l) Điểm thi của mỗi bài thi trắc nghiệm trên máy tính do máy tính chấm điểm. Thí sinh chỉ được tham gia thi viết môn kiến thức chung, môn nghiệp vụ chuyên ngành nếu có điểm của mỗi bài thi trắc nghiệm đạt từ 50 điểm trở lên.

2. Thi viết

a) Phải có mặt trước phòng thi đúng giờ quy định. Trang phục gọn gàng, thể hiện văn minh, lịch sự.

b) Xuất trình Giấy chứng minh nhân dân hoặc các giấy tờ tùy thân hợp pháp khác (có dán ảnh) để giám thị phòng thi đối chiếu khi gọi vào phòng thi.

c) Ngồi đúng chỗ theo số báo danh, để Giấy chứng minh nhân dân, Giấy báo thi hoặc các giấy tờ tùy thân hợp pháp khác (có dán ảnh) lên mặt bàn để giám thị phòng thi và các thành viên Hội đồng thi kiểm tra.

d) Chỉ được mang vào phòng thi bút viết, thước kẻ; không được mang theo tài liệu, phương tiện kỹ thuật thu phát, truyền tin, ghi âm, ghi hình, thiết bị chứa đựng thông tin có thể lợi dụng làm bài thi (trừ trường hợp đề thi có quy định khác).

đ) Chỉ sử dụng loại giấy thi được phát để làm bài thi, không được làm bài thi trên giấy khác. Phải ghi đầy đủ các mục quy định trong giấy làm bài thi. Mỗi tờ giấy thi phải có đủ chữ ký của 02 giám thị phòng thi, bài thi không có đủ chữ ký của 02 giám thị phòng thi được xem là không hợp lệ.

e) Bài thi chỉ được viết bằng một loại mực có màu xanh hoặc màu đen. Không được sử dụng các loại mực màu khác, mực nhũ, mực phản quang, bút chì để làm bài thi.

f) Trừ phần ghi bắt buộc trên trang phách, thí sinh không được ghi họ tên, chữ ký của thí sinh, chức danh, tên cơ quan, hoặc các dấu hiệu khác lên bài thi.

g) Giữ trật tự và không hút thuốc trong phòng thi.

h) Không được trao đổi với người khác trong thời gian thi, không được trao đổi giấy thi, giấy nháp, không được quay cóp bài thi của thí sinh khác hoặc có bất kỳ một hành động gian lận nào khác để đạt được kết quả thi tốt hơn.

i) Nếu cần hỏi điều gì, phải hỏi công khai giám thị phòng thi.

k) Trường hợp cần viết lại thì gạch chéo hoặc gạch ngang phần đã viết trong bài thi (trừ trường hợp đề thi có quy định khác).

l) Chỉ được ra ngoài phòng thi sau hơn 2/3 thời gian làm bài và phải được sự đồng ý của giám thị phòng thi.

m) Trong thời gian không được ra ngoài phòng thi theo quy định tại Điểm l Khoản 2 Điều này, nếu thí sinh có đau, ốm bất thường thì phải báo cáo giám thị phòng thi và giám thị phòng thi phải báo ngay cho Trưởng ban coi thi xem xét, giải quyết.

n) Ngừng làm bài và nộp bài cho giám thị phòng thi ngay sau khi giám thị phòng thi tuyên bố hết thời gian làm bài thi. Phải ghi rõ số tờ, số trang của bài thi đã nộp và ký vào danh sách nộp bài thi. Trường hợp không làm được bài, thí sinh cũng phải nộp lại giấy thi.

**Điều 2. Xử lý vi phạm đối với thí sinh**

1. Thí sinh vi phạm nội quy thi đều phải lập biên bản và tùy theo mức độ vi phạm, thí sinh sẽ bị xử lý kỷ luật theo các hình thức sau:

a) Khiển trách: áp dụng đối với thí sinh vi phạm một trong các lỗi:

- Cố ý ngồi không đúng chỗ ghi số báo danh của mình;

- Trao đổi với người khác đã bị nhắc nhở nhưng vẫn không chấp hành;

Hình thức kỷ luật khiển trách do giám thị phòng thi lập biên bản và công bố công khai tại phòng thi. Thí sinh bị khiển trách ở bài thi nào sẽ bị trừ 20% kết quả điểm thi của bài thi đó.

b) Cảnh cáo: áp dụng đối với thí sinh vi phạm một trong các lỗi:

- Đã bị khiển trách nhưng vẫn tiếp tục vi phạm nội quy phòng thi;

- Trao đổi giấy nháp, bài thi cho nhau;

- Chép bài của người khác;

Hình thức kỷ luật cảnh cáo do giám thị phòng thi lập biên bản, thu tang vật và công bố công khai tại phòng thi. Thí sinh bị cảnh cáo ở bài thi nào thì sẽ bị trừ 40% kết quả điểm thi của bài thi đó.

c) Đình chỉ thi: áp dụng đối với thí sinh vi phạm một trong các lỗi:

- Đã bị lập biên bản cảnh cáo nhưng vẫn cố tình vi phạm nội quy thi;

- Thí sinh khi vào phòng thi mang theo tài liệu, phương tiện kỹ thuật thu phát, truyền tin, ghi âm, ghi hình, thiết bị chứa đựng thông tin có thể lợi dụng làm bài thi, dù sử dụng hay chưa sử dụng đều bị đình chỉ thi;

- Cố ý làm hỏng máy tính trong quá trình làm bài thi;

- Đưa đề thi ra ngoài khu vực thi hoặc nhận bài giải từ ngoài vào phòng thi; viết, vẽ những nội dung không liên quan đến bài thi;

- Có hành động gây gổ, đe dọa người có trách nhiệm trong kỳ thi hay đe dọa thí sinh khác.

Thí sinh bị đình chỉ thi môn nào thì bài thi môn đó được chấm điểm 0. Hình thức kỷ luật đình chỉ thi do Trưởng ban coi thi quyết định và công bố công khai tại phòng thi. Thí sinh bị đình chỉ thi phải ra khỏi phòng thi ngay sau khi có quyết định và không được thi các môn tiếp theo.

d) Hủy bỏ kết quả thi: áp dụng đối với thí sinh phát hiện đánh tráo bài thi, thi hộ hoặc đã bị xử lý kỷ luật ở bài thi trước, nhưng bài thi sau vẫn cố tình vi phạm nội quy đến mức cảnh cáo.

đ) Nếu thí sinh vi phạm ở mức độ nghiêm trọng, cố ý gây mất an toàn trong phòng thi thì sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật.

e) Thí sinh sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật nếu vi phạm một trong các lỗi sau đây:

- Khai man hồ sơ để hưởng chính sách ưu tiên của đối tượng ưu tiên trong tuyển dụng;

- Sử dụng văn bằng tốt nghiệp không hợp pháp;

- Nhờ người khác thi hộ, làm bài hộ dưới mọi hình thức; có hành động phá hoại kỳ thi, hành hung cán bộ hoặc thí sinh khác;

- Đối với các trường hợp vi phạm khác, tùy theo tính chất và mức độ vi phạm, Chủ tịch Hội đồng thi vận dụng xử lý kỷ luật theo các hình thức đã quy định tại Nội quy này.

2. Các trường hợp thí sinh vi phạm nội quy thi phải lập biên bản thì 02 giám thị phòng thi và thí sinh phải ký vào biên bản. Sau khi lập biên bản và công bố công khai tại phòng thi, giám thị 1 phòng thi phải báo cáo ngay với Trưởng ban coi thi.

3. Thí sinh có quyền tố giác những người vi phạm nội quy, quy chế thi cho giám thị, Trưởng ban coi thi hoặc Hội đồng thi ngay tại phòng thi. Hội đồng thi không giải quyết đơn tố giác của thí sinh ngoài thời gian trên.

**Điều 3. Quy định đối với giám thị phòng thi, giám thị hành lang**

1. Quy định chung

a) Phải có mặt tại địa điểm thi đúng giờ quy định. Trang phục gọn gàng thể hiện văn minh, lịch sự.

b) Thực hiện đúng chức trách, nhiệm vụ được giao theo quy chế và nội quy của kỳ thi.

c) Giữ trật tự, không hút thuốc, không sử dụng điện thoại di động, máy ảnh trong phòng thi.

d) Không được trao đổi riêng với bất kỳ thí sinh nào trong thời gian thi.

2. Quy định đối với giám thị các môn thi trắc nghiệm trên máy tính

Phải có mặt đúng giờ và thường xuyên tại phòng thi để làm các nhiệm vụ theo trình tự sau đây:

a) Cấp mật khẩu đăng nhập hệ thống cho thí sinh và hướng dẫn phân công chỗ ngồi cho thí sinh.

b) Khi có hiệu lệnh, Giám thị 1 gọi tên thí sinh vào phòng thi; Giám thị 2 kiểm tra các vật dụng thí sinh mang vào phòng thi, hướng dẫn thí sinh ngồi đúng chỗ quy định.

c) Khi thí sinh bắt đầu làm bài thi, các giám thị bao quát chung trong phòng thi. Trong giờ làm bài, các giám thị không đứng gần thí sinh.

d) Khi thí sinh hỏi điều gì, giám thị chỉ được trả lời công khai theo quy định. Giám thị không trả lời, giải thích về nội dung của đề thi cho thí sinh.

đ) Không được cho thí sinh ra ngoài phòng thi khi đang thi. Nếu thí sinh bị đau ốm bất thường hoặc có nhu cầu chính đáng nhất thiết phải tạm thời ra khỏi phòng thi thì giám thị phải báo Trưởng Ban coi thi để kịp thời giải quyết.

e) Sau khi kết thúc ca thi, giám thị 1 thu lại mật khẩu đã phát cho thí sinh, giám thị 2 hướng dẫn thí sinh rời phòng thi ra ngoài ký xác nhận kết quả thi. Giám thị 3 chuyển kết quả ra ngoài phòng thi cho giám thị hành lang tổ chức cho thí sinh ký xác nhận kết quả. Các giám thị khác kiểm tra lại hệ thống máy tính trước khi bắt đầu ca thi mới.

**Điều 4. Xử lý vi phạm đối với giám thị phòng thi, giám thị hành lang**

1. Giám thị phòng thi, giám thị hành lang vi phạm các quy định tại Điều 3 của Nội quy này thì tùy theo mức độ vi phạm, Trưởng ban coi thi nhắc nhở hoặc đề nghị Chủ tịch Hội đồng thi đình chỉ nhiệm vụ giám thị.

2. Giám thị phòng thi, giám thị hành lang thiếu trách nhiệm khi coi thi, để cho thí sinh quay cóp, mang và sử dụng tài liệu, vật dụng trái phép trong phòng thi bị đình chỉ nhiệm vụ giám thị ngay sau khi bị phát hiện, tùy theo mức độ vi phạm sẽ bị xem xét, xử lý trách nhiệm.

3. Trường hợp giám thị phòng thi có các hành vi làm lộ đề thi, chuyển đề thi ra ngoài, chuyển đáp án từ ngoài vào phòng thi thì Chủ tịch Hội đồng thi đình chỉ nhiệm vụ giám thị. Trường hợp vi phạm nghiêm trọng, gây ảnh hưởng đến kết quả kỳ thi thì bị xem xét xử lý kỷ luật theo quy định đối với cán bộ, công chức, viên chức hoặc bị truy tố theo quy định của pháp luật./.



Văn bản được ký số bởi:
Văn phòng UBND tỉnh

Thời gian ký số:
04/09/2014 10:30:30